

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 176/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 25 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo Đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác và tuyển quặng đồng tại bản Ngâm, xã Song Pe, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La

TRUNG TÂM THÔNG TIN

Số: 143
ĐẾN Ngày: 26/01/2018

Chuyên: QTTĐT + CBĐT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 89/TTr-STNMT ngày 23/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác và tuyển quặng đồng tại bản Ngâm, xã Song Pe, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La, với các thông tin về dự án như sau:

1. Phạm vi dự án: tại bản Ngâm, xã Song Pe, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La; Chủ dự án Công ty cổ phần khoáng sản Tây Bắc; địa chỉ trụ sở tại số 144, đường Trường Chinh, tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

2. Quy mô, Công suất: Công suất khai thác 3.000 tấn quặng nguyên khai/năm; công suất nhà máy 16 tấn quặng nguyên khai/ngày, (*sản phẩm thu được 1,2 tấn quặng/ngày, hàm lượng 20-25%, quặng đuôi thải 14,8 tấn/ngày*); tuổi thọ mỏ 14,5 năm.

Tổng diện tích sử dụng 4,42 ha, trong đó: khu vực khai trường 2,82 ha; khu vực sân công nghiệp và khu vực phụ trợ 1,6ha. tổng vốn đầu tư 13.178.110.000 đồng.

3. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án:

a. Tuân thủ nghiêm ngặt các Tiêu chuẩn Việt Nam, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường và các quy định của Pháp luật hiện hành trong quá trình xây dựng, thẩm định, phê duyệt thiết kế mỏ và thiết kế các hạng mục công trình của dự án.

b. Tổ chức việc xây dựng, khai thác theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng, thiết kế mỏ và thiết kế các hạng mục công trình của Dự án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; chống trôi lấp đất đá thải ra môi trường xung quanh.

c. Bố trí, thiết kế và vận hành bãi thải, hồ lắng bãi thải theo đúng thiết kế của dự án, bảo đảm các yêu cầu về an toàn và bảo vệ môi trường trong quá trình khai thác, sử dụng.

d. Trong quá trình khai thác khoáng sản phải tuân theo các quy định của Pháp luật về khoáng sản và an toàn, kiểm soát bức xạ. Thực hiện nghiêm túc khoảng cách an toàn trong quá trình nổ mìn khai thác, đảm bảo khoảng cách tối thiểu theo quy định.

đ. Thu gom, xử lý toàn bộ nước thải, chất thải rắn công nghiệp và sinh hoạt đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường theo đúng các quy định. Quản lý chất thải nguy hại theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu, Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại.

e. Thực hiện nghiêm túc các biện pháp kỹ thuật trong quá trình khai thác, không để xảy ra các sự cố môi trường trong khu vực; các quy định về phòng chống cháy nổ, ứng cứu sự cố, rủi ro, an toàn lao động và các quy định khác của pháp luật trong toàn bộ các hoạt động của Dự án.

Điều 2. Phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường của Dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác và tuyển quặng đồng tại bản Ngậm, xã Song Pe, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La, với nội dung sau:

1. Giải pháp cải tạo phục hồi môi trường: Chủ dự án tiến hành cải tạo theo phương án "*cải tạo đường vận chuyển từ kho mỏ đến cầu cảng; tháo dỡ, san gạt, đánh toi mặt bằng và trồng cây khu vực sân công nghiệp, khu mặt bằng phụ trợ, khu khai trường, cửa lò; trồng cây khu vực hồ lắng, bãi thải. Sau khi cải tạo, phục hồi môi trường bàn giao lại cho địa phương quản lý*".

a. Đối với sân công nghiệp và mặt bằng phụ trợ, khu phụ trợ: tiến hành tháo dỡ các công trình, xưởng tuyển trả lại mặt bằng (khu văn phòng, nhà ở, khu khai trường, cửa lò, kho vật liệu) san gạt, đánh tơi mặt bằng và trồng cây.

b. San lấp hồ lãng, hồ thải quặng đuôi và trồng cây; cải tạo san gạt và trồng cây tại bãi thải ngoài.

2. Dự toán kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường, phương thức ký quỹ:

a. Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường **518.490.000** đồng (năm trăm mười tám triệu, bốn trăm chín mươi nghìn đồng, chưa bao gồm yếu tố trượt giá)

b. Số lần ký quỹ: 14 lần;

- Lần đầu số tiền: 103.698.000 đồng (ký quỹ trước khi đưa mỏ vào khai thác 30 ngày).

- Các lần tiếp theo số tiền 31.907.000 đồng (việc ký quỹ từ lần thứ hai trở đi phải thực hiện trước ngày 30 tháng 01 của năm ký quỹ).

c. Đơn vị nhận ký quỹ: Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Sơn La.

Điều 3. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã được nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Phương án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trước khi triển khai thực hiện dự án theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường và các điều kiện nêu tại các Khoản 2, Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Báo cáo cơ quan quản lý nhà nước kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức theo quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

4. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các Khoản 1 và 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Sơn La.

5. Trong quá trình thực hiện được cấp Giấy phép khai thác có thời hạn khai thác khác với thời gian đã tính trong phương án thì phải tính toán lại số tiền ký quỹ theo thời gian trong Giấy phép để được xem xét điều chỉnh.

6. Lập hồ sơ đề nghị xác nhận hoàn thành phương án cải tạo phục hồi môi trường (sau khi cải tạo phục hồi môi trường xong) theo quy định tại Thông tư số 38/2015/TT-BNTMT ngày 30/6/2015 gửi cơ quan có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt.

7. Triển khai thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường, chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt theo các yêu cầu của Quyết định này và Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

8. Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung quan trắc và giám sát môi trường như đã nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo phục hồi môi trường và lưu trữ số liệu để các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành kiểm tra khi cần thiết.

Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án theo quy định tại Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 5. Phương án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 và Điều 3 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, xác nhận thực hiện công tác ký quỹ và cải tạo, phục hồi môi trường của tổ chức, cá nhân.

Điều 6. Ủy nhiệm cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và các nội dung cải tạo, phục hồi môi trường trong phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt; công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường và yêu cầu tại Quyết định này.

Điều 7. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương; Xây dựng; Chủ tịch UBND huyện Bắc Yên; Giám đốc Công ty cổ phần khoáng sản Tây Bắc; Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Tổng cục Môi trường (b/c);
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như điều 7;
- Trung tâm Hành chính công;
- Trung tâm Thông tin;
- Đ/c CVP;
- Lưu: VT, HS, Biên KT. 25 bản.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Đức Hải